

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ năm 2016

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh Cà Mau ngày 23/12/2015 về xét chọn nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2016;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cà Mau tại Tờ trình số 09/TTr-SKH-CN ngày 07/01/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp tỉnh được triển khai thực hiện năm 2016 gồm có 11 nhiệm vụ khoa học và công nghệ (có danh mục kèm theo).

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ triển khai thực hiện các nhiệm vụ khoa học công nghệ đã được phê duyệt theo quy định hiện hành; thường xuyên theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; thành viên Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh; Thủ trưởng các sở, ngành có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

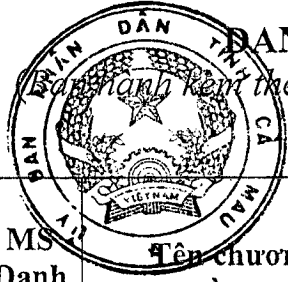
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Công TT-ĐT, Trung tâm BC-TH;
- LĐVP UBND tỉnh (H.Hùng);
- Phòng VH-XH (T);
- Lưu: VT. Tr 31/01.



Thân Đức Hưởng



DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH NĂM 2016

theo Quyết định số: 73 /QĐ-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2016 của Chủ tịch UBND tỉnh

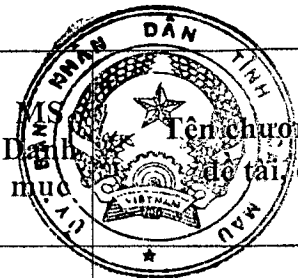
| Số TT | TT Danh mục | MS Danh mục | Tên chương trình, đề tài, dự án | Cơ quan chủ trì/ chủ nhiệm | Mục tiêu | Khả năng và địa chỉ áp dụng | Thời gian thực hiện (tháng) | Ghi chú |
|-------|-------------|-------------|--|--|--|---|-----------------------------|---------|
| 1 | 7 | 01 | Đề tài “Nghiên cứu đề xuất giải pháp đề rộng giảm sóng, gây bồi kết hợp trồng rừng ngập mặn bảo vệ bờ biển Tây, tỉnh Cà Mau”. | Viện Thủy công/ Ts. Trần Văn Thái. | - Đề xuất giải pháp đề rộng giảm sóng, gây bồi kết hợp trồng rừng ngập mặn bảo vệ bờ biển để góp phần bảo vệ nâng cao hiệu quả công trình. - Đề xuất phương án thiết kế cho dự án đề chống xâm nhập mặn và thích ứng với biến đổi khí hậu. Giá thành < (20-25)triệu/1m dài. | Đê biển Tây tỉnh Cà Mau. | 24 | |
| 2 | 12 | 06 | Đề tài “Nghiên cứu ứng dụng thử nghiệm giải pháp trụ xi măng đất trong gia cố đường đầu cầu”. | Trường Đại học Bách Khoa thành phố Hồ Chí Minh/ KS. Lê Nhật Trường (BQL DA xây dựng công trình giao thông Cà Mau). | Nghiên cứu ứng dụng thử nghiệm giải pháp trụ xi măng đất trong gia cố đường đầu cầu nhằm hạn chế hiện tượng lún giữa mố cầu và đường dẫn sau mố, tạo sự êm thuận và đảm bảo an toàn trong quá trình lưu thông các phương tiện. | - Áp dụng cho đường dẫn vào cầu với chiều cao đắp tương đối lớn, ổn định mái dốc, tăng độ ổn định cho nền đắp cao. - Sở GTVT Cà Mau. | 24 | |
| 3 | 18 | 12 | Đề tài “Nghiên cứu phát triển diện tích bãi bồi ven biển bằng biện pháp trồng và xúc tiến quá trình diễn thế tự nhiên của rừng ngập mặn trên bãi bồi ở tỉnh Cà Mau”. | Trung tâm Nghiên cứu thực nghiệm Lâm nghiệp Tây Nam Bộ/ Ths. Hoàng Thị Hạnh. | Đề xuất giải pháp đẩy nhanh quá trình mở rộng bãi bồi, phát triển bền vững rừng ngập và bảo tồn đa dạng sinh học rừng ngập mặn theo điều kiện tự nhiên của tỉnh. | - Áp dụng cho các bãi bồi ven biển của tỉnh. - Địa chỉ áp dụng: huyện Ngọc Hiển, Năm Căn tỉnh Cà Mau. | 36 | |

| Số TT | TT Danh mục | MS Danh mục | Tên chương trình, đề tài, dự án | Cơ quan chủ trì/ chủ nhiệm | Mục tiêu | Khả năng và địa chỉ áp dụng | Thời gian thực hiện (tháng) | Ghi chú |
|-------|-------------|-------------|--|---|--|--|-----------------------------|---------|
| 4 | 20 | 01 | Đề tài “Nghiên cứu tỉ lệ tăng acid uric máu ở những người có nguy cơ cao từ 35 tuổi trở lên và đánh giá hiệu quả can thiệp cộng đồng tại tỉnh Cà Mau”. | Trường Cao Đẳng Y Tế Cà Mau/ BSCCKII. Trần Quang Khóa Ths. Huỳnh Ngọc Linh. | <ul style="list-style-type: none"> - Xác định tỷ lệ tăng acid uric máu ở người có nguy cơ cao từ 35 tuổi trở lên tại tỉnh Cà Mau. - Đánh giá hiệu quả can thiệp cộng đồng lên tình trạng tăng acid uric máu ở người có nguy cơ cao trên 35 tuổi tại tỉnh Cà Mau. | <ul style="list-style-type: none"> - Trường CD Y tế: áp dụng vào trong giảng dạy và tuyên truyền giáo dục sức khỏe. - Sở Y tế: cập nhật tỉ lệ hiện mắc tăng acid uric máu tại tỉnh Cà Mau ở các đối tượng có nguy cơ cao. | 24 | |
| 5 | 22 | 03 | Đề tài “Hiệu quả điều trị bảo tồn hẹp da qui đầu của trẻ học các trường mầm non trên địa bàn thành phố Cà Mau năm học 2015-2016. | Bs. Nguyễn Văn Dũng, Bs. Lê Văn Khen (Sở Y tế, Bệnh viện Sản Nhi). | <p>Mục tiêu tổng quát: đánh giá hiệu quả điều trị bảo tồn hẹp da qui đầu của trẻ học các trường mầm non trên địa bàn thành phố Cà Mau năm học 2015-2016.</p> <p>Mục tiêu cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định đặc điểm hẹp da qui đầu của trẻ học các trường mầm non trên địa bàn thành phố Cà Mau năm học 2015-2016. - Xác định tỷ lệ thành công trong điều trị bảo tồn hẹp da qui đầu của trẻ học các trường mầm non trên địa bàn thành phố Cà Mau năm học 2015-2016. | <ul style="list-style-type: none"> - Khả năng áp dụng: hẹp da qui đầu ở trẻ em là bệnh lý rất phổ biến có khoảng 96% bé trai mới sinh đều có hẹp da qui đầu. Tuy nhiên, là một bệnh dễ chuẩn đoán và thủ thuật điều trị bảo tồn rất đơn giản, có thể điều trị tại bệnh viện hay hướng dẫn cha mẹ tự chăm sóc và điều trị cho bé tại nhà. Do đó, có thể áp dụng cho tất cả các | 24 | |



| Số TT | TT Danh mục | Tên chương trình, đề tài, dự án | Cơ quan chủ trì/ chủ nhiệm | Mục tiêu | Khả năng và địa chỉ áp dụng | Thời gian thực hiện (tháng) | Ghi chú |
|-------|-------------|---------------------------------|--|---|---|-----------------------------|---------|
| | | | | | <p>nhân viên y tế trong tỉnh và cho tất cả cha mẹ, hay những người trực tiếp chăm sóc bé có bệnh hẹp da qui đầu.</p> <p>- Địa chỉ áp dụng: các tuyến y tế cơ sở trong tỉnh. Nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu bằng cách tư vấn, hướng dẫn cho những bà mẹ cách phát hiện và chăm sóc cho con có hẹp da qui đầu ngay từ lúc mới sinh.</p> | | |
| 6 | 25 | 03 | <p>Đại học Cần Thơ/ Pgs. Ts. Dương Nhật Long.</p> <p>Đơn vị phối hợp: Trung tâm TT&UD KHCN Cà Mau.</p> | <p>- Mục tiêu tổng thể: đề tài thực hiện nhằm mục tiêu xác lập cơ sở lý luận - thực tiễn, làm luận cứ khoa học cho việc xây dựng các quy trình công nghệ sản xuất giống và nuôi thương phẩm cá dầy, góp phần tác động khai thác, bảo vệ hợp lý và phát triển hiệu quả nguồn lợi cá dầy, từng bước nâng cao lợi nhuận cho người nuôi thủy sản ở tỉnh Cà Mau nói riêng và vùng ĐBSCL nói chung.</p> | <p>- Sở NN&PTNT Cà Mau.</p> <p>- Trung tâm TT&UDKHCN Cà Mau.</p> <p>- Người dân tham gia dự án hay sản xuất giống và nuôi thủy sản.</p> | 24 | |

| Số TT | TT Danh mục | MS Danh mục | Tên chương trình, đề tài, dự án | Cơ quan chủ trì/ chủ nhiệm | Mục tiêu | Khả năng và địa chỉ áp dụng | Thời gian thực hiện (tháng) | Ghi chú |
|-------|-------------|-------------|---|--|--|-----------------------------|-----------------------------|---------|
| | | | | | <ul style="list-style-type: none"> - Mục tiêu cụ thể: + Xây dựng quy trình công nghệ sản xuất giống cá dầy trong điều kiện môi trường ở tỉnh Cà Mau với tỷ lệ cá bố mẹ tham gia sinh sản > 60%, tỷ lệ nở của trứng > 70% và tỷ lệ sống của cá giống sau thời gian ương 1 tháng tuổi > 28%. + Xây dựng quy trình công nghệ nuôi cá dầy thương phẩm trong ao và bể đạt hiệu quả với năng suất đạt từ 20 - 30 kg/m². + Xây dựng quy trình khai thác, bảo vệ và phát triển hiệu quả và bền vững nguồn lợi cá dầy, phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế cho địa phương. | | | |
| 7 | 41 | 19 | Dự án “Nghiên cứu xây dựng quy trình nuôi bào ngư chín lỗ (<i>Haliotis diversicolor</i> Reeve, 1846) bằng nguồn giống nhân tạo tại đảo Hòn Chuối tỉnh Cà Mau”. | Phân Viện Nghiên cứu Hải sản phía Nam. | <p>Phát triển mô hình nuôi thương phẩm bào ngư chín lỗ (<i>Haliotis diversicolor</i> Reeve, 1846) bằng nguồn giống nhân tạo tại vùng biển Hòn Chuối, tạo nghề nuôi mới cho cộng đồng người dân địa phương, tạo công ăn việc làm, bảo vệ an ninh chủ quyền biển đảo phía Tây của Tổ quốc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng được quy trình kỹ thuật nuôi bào ngư thương phẩm bằng nguồn giống nhân tạo phù hợp điều kiện tự nhiên tại Hòn Chuối tỉnh Cà Mau. - Xây dựng được mô hình trình diễn | | 24 | |



| Số TT | TT Danh mục | Tên chương trình, Dự án, đề tài, dự án | Cơ quan chủ trì/ chủ nhiệm | Mục tiêu | Khả năng và địa chỉ áp dụng | Thời gian thực hiện (tháng) | Ghi chú |
|-------|-------------|--|--|---|---|-----------------------------|---------|
| | | | | nuôi bào ngư thương phẩm bằng nguồn giống nhân tạo đạt tỷ lệ sống khoảng 35-40%, kích cỡ 25-30 con/kg. | | | |
| 8 | 51 | 29 | Dự án "Ứng dụng phát triển công nghệ sinh học để nhân giống cây keo lai (Acacia Hybrid) bằng phương pháp nuôi cấy mô tại tỉnh Cà Mau". Trung tâm Thông tin & Ứng dụng Khoa học Công nghệ tỉnh Cà Mau/ Ks. Huỳnh Thị Bích Thúy. | - Nắm vững công nghệ nhân giống cây keo lai bằng phương pháp nuôi cấy mô. - Tạo ra giống cây keo lai chất lượng cao trong thời gian ngắn, tỉ lệ sống cao. - Chủ động được nguồn giống sạch bệnh, độ đồng đều cao cung cấp cho thị trường. - Hoàn thiện quy trình chọn và nhân giống cây keo lai bằng phương pháp nuôi cấy mô tế bào thực vật phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương. | - Các hộ dân và doanh nghiệp ở khu vực trồng rừng sản xuất trong tỉnh. - Dự án được thực hiện tại Trung tâm Thông tin và Ứng dụng KH-CN Cà Mau. | 24 | |
| 9 | 52 | 30 | Nghiên cứu các yếu tố tác động của việc nuôi tôm không sên vét bùn, đến môi trường sinh thái và sức khỏe tôm nuôi, trong mô hình nuôi tôm quảng canh cải tiến ít thay nước. Trung tâm Khuyến nông - Khuyến ngư/ Ks. Phùng Văn Toàn. | - Nghiên cứu xác định các yếu tố tác động đến môi trường ao nuôi tôm và sức khỏe tôm nuôi từ việc không sên vét bùn trong cải tạo ao, đầm trong mô hình nuôi tôm quảng canh cải tiến ít thay nước. - Hoàn thiện quy trình nuôi tôm quảng canh cải tiến ít thay nước. | - Đây là đề tài cấp thiết để khắc phục dịch bệnh trên tôm nuôi hiện nay, khả năng áp dụng vào thực tế trên địa bàn tỉnh Cà Mau rất tốt. - Đề tài thành công làm cơ sở cho Trung tâm Khuyến nông - Khuyến ngư tổng kết hoàn thiện thêm quy trình nuôi tôm quảng canh cải tiến ít thay nước. | 24 | |

| Số TT | TT Danh mục | MS Danh mục | Tên chương trình, đề tài, dự án | Cơ quan chủ trì/ chủ nhiệm | Mục tiêu | Khả năng và địa chỉ áp dụng | Thời gian thực hiện (tháng) | Ghi chú |
|-------|-------------|-------------|--|---|--|--|-----------------------------|---------|
| 10 | 56 | 04 | Đề tài: Nghiên cứu hiện trạng và khả năng phát triển một số mô hình nông nghiệp đô thị ở tỉnh Cà Mau. | Bộ môn Tài nguyên đất đai, Khoa Môi trường & TNTN, Trường Đại học Cần Thơ/ Võ Quang Minh. | Đánh giá thực trạng và phát triển nông nghiệp đô thị bền vững ở các đô thị lớn thuộc tỉnh Cà Mau (thành phố Cà Mau, thị trấn Sông Đốc và Năm Căn). Qua đó tìm ra các mô hình nông nghiệp đô thị thích hợp cho các đô thị của tỉnh. Từ đó đề xuất các giải pháp thực hiện, phát triển và duy trì các mô hình nông nghiệp đô thị triển vọng, hiệu quả cho nền nông nghiệp - dịch vụ của tỉnh Cà Mau trong bối cảnh hiện đại hóa thế giới hiện nay. | <ul style="list-style-type: none"> - Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong tỉnh trong việc chỉ đạo phát triển nông nghiệp đô thị bền vững. - Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Xây dựng, Sở Khoa học Công nghệ, Sở Tài nguyên Môi trường... trong quản lý, phát triển, xây dựng quy hoạch, các chính sách hỗ trợ cho sản xuất nông nghiệp đô thị. - Các viện, trường trong công tác nghiên cứu khoa học kỹ thuật, giảng dạy, đào tạo, xây dựng các đề án quy hoạch... | 24 | |
| 11 | 62 | 10 | Đề tài "Phòng, chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên trên địa bàn tỉnh Cà | Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy/ Ths. Nguyễn Hồng Vệ | - Nhận diện những biểu hiện, đánh giá mức độ, xác định nguyên nhân suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên trên địa bàn tỉnh. Từ đó xác định luận | - Kết quả của đề tài góp phần xây dựng luận cứ khoa học cho việc ban hành các văn bản mới về | 24 | |



| Số TT | Tên chương trình, đề tài, dự án | Cơ quan chủ trì/ chủ nhiệm | Mục tiêu | Khả năng và địa chỉ áp dụng | Thời gian thực hiện (tháng) | Ghi chú |
|-------|--|----------------------------|--|--|-----------------------------|---------|
| | Mau: thực trạng, nguyên nhân và giải pháp” | | <p>cứ khoa học cho việc chỉ đạo, ban hành các văn bản nhằm nâng cao đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên ở tỉnh Cà Mau.</p> <p>- Chỉ ra các nhóm giải pháp nhằm đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi và phòng ngừa sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên trên địa bàn, góp phần xây dựng Đảng bộ tỉnh Cà Mau trong sạch vững mạnh toàn diện.</p> | <p>công tác xây dựng Đảng, bồi dưỡng rèn luyện cán bộ, đảng viên; xác định những vấn đề trọng tâm cần lãnh đạo, chỉ đạo để thực hiện thắng lợi Nghị quyết TƯ 4 (khóa XI).</p> <p>- Áp dụng vào công tác xây dựng chi bộ, đảng bộ trong sạch vững mạnh.</p> <p>- In thành tài liệu phục vụ nghiên cứu, quán triệt. Sinh hoạt cho cán bộ. Đảng viên nâng cao nhận thức về sự suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống và chủ động đấu tranh ngăn chặn, phòng ngừa tác hại này xâm nhập vào chi bộ, đảng bộ, cơ quan, đơn vị.</p> | | |